

KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022
của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản
và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 (viết tắt là Nghị quyết số 10-NQ/TW) Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, cụ thể như sau:

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TW từ tỉnh đến các cơ sở; đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, doanh nghiệp về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của địa chất, tài nguyên khoáng sản, ngành địa chất và công nghiệp khai khoáng theo quan điểm, mục tiêu, tầm nhìn của Nghị quyết số 10-NQ/TW.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng với địa phương trong công tác quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản.

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh, phát huy các tiềm năng, lợi thế của địa phương; đồng thời, xác định các nội dung trọng tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 10-NQ/TW.

Đánh giá công tác quy hoạch, định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản trên địa bàn tỉnh, từ đó đề ra nhiệm vụ cụ thể trong từng giai đoạn. Chú trọng công tác điều tra, khảo sát đánh giá trữ lượng khoáng sản để làm tiền đề công tác quy hoạch, quản lý, cấp phép khai thác.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TW phải được thực hiện đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; căn cứ đặc điểm tình hình, nhiệm vụ chính trị, thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị để xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện Nghị quyết, trong đó, xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm và giải pháp thực hiện; chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch này gắn với nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của từng cấp, từng ngành và từng địa phương.

II - QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Tài nguyên địa chất, khoáng sản vừa là nguồn lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và tỉnh Bình Định nói riêng; vừa là nguồn dự trữ lâu dài của quốc gia cần phải được quy hoạch, điều tra, thăm dò đầy đủ; được quản lý tập trung, thống nhất; khai thác, sử dụng bền vững, hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả.

Điều tra, đánh giá cơ bản địa chất, khoáng sản phải đi trước một bước, làm cơ sở xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, thích ứng với biến đổi khí hậu. Nhà nước ưu tiên bố trí ngân sách và có chính sách thu hút nguồn lực đầu tư cho công tác điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản, tập trung điều tra, đánh giá các khoáng sản chiến lược, quan trọng. Thông tin, dữ liệu địa chất, khoáng sản phải quản lý tập trung, thống nhất.

Công tác quản lý quy hoạch, điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản, thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản phải có tầm nhìn chiến lược, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cả trước mắt, trung và dài hạn; hài hòa giữa bảo tồn và phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, cảnh quan, di tích lịch sử, văn hóa, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia. Quản lý chặt chẽ, công khai, minh bạch các nguồn tài nguyên khoáng sản, bảo đảm công bằng xã hội, tôn trọng nguyên tắc thị trường trong hoạt động địa chất, khoáng sản.

2. Mục tiêu

2.1 - Mục tiêu tổng quát

Điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản, bảo đảm cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu tin cậy về địa chất, khoáng sản, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định được quản lý chặt chẽ, khai thác, chế biến, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, gắn với nhu cầu phát triển của nền kinh tế, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và hướng tới mục tiêu đạt mức trung hòa các-bon.

2.2 - Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2025, hoàn thành hệ thống cơ sở dữ liệu GIS về địa chất, khoáng sản đồng bộ, tích hợp với cơ sở dữ liệu của tỉnh.

Đến năm 2030, hoàn thành cơ bản việc quy hoạch khoáng sản và khoanh định các điểm khoáng sản có triển vọng gắn với quy hoạch để tổ chức đấu giá, cấp phép thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản đáp ứng nhu cầu nguyên vật liệu trong tỉnh, các địa phương khác trên cả nước và phục vụ xuất khẩu.

Phân đầu tốc độ tăng trưởng bình quân ngành công nghiệp khai khoáng, chế biến giai đoạn 2021 - 2025 là 3 - 4%, đến năm 2030 là 2 - 3%; chiếm khoảng 2% giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh.

2.3 - Tầm nhìn đến năm 2045

Phối hợp với các cơ quan Trung ương hoàn thành 100% việc lập bản đồ địa chất khoáng sản tỷ lệ 1:50.000 trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành công tác điều tra cơ bản đối với các tài nguyên địa chất khác.

Phân tích chi phí - lợi ích của các chính sách quản lý tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường hướng đến giảm thiểu khai thác tài nguyên, hạn chế sử dụng nguồn lực tài nguyên khoáng sản để phục vụ việc hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hình thành nền công nghiệp khai khoáng tiên tiến, hiện đại gắn với mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh.

III - NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; thống nhất và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật, thống nhất nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản, về vai trò, vị trí của ngành địa chất và công nghiệp khai khoáng. Việc quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, trên cơ sở áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, kết hợp hài hòa với bảo tồn, dự trữ cho tương lai.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản, phát triển công nghiệp khai khoáng; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên địa chất, khoáng sản; bảo vệ môi trường, sinh thái, an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về địa chất, khoáng sản.

2. Hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật phục vụ cho công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh

Thể chế hóa đầy đủ các quan điểm, chủ trương của Đảng về định hướng chiến lược địa chất khoáng sản, cụ thể hóa các quy định của Luật Khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành theo phân cấp.

Tổ chức thực hiện tốt Luật Khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương. Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nghiêm các bước đánh giá tác động môi trường.

Rà soát, điều chỉnh để hoàn thiện quy hoạch khoáng sản, khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; quy định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai thác khoáng sản; việc tái đầu tư nguồn thu từ khai thác khoáng sản để đầu tư phát triển hạ tầng, bảo đảm an sinh xã hội cho địa phương và người dân nơi khai thác khoáng sản.

Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản, đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, chống tiêu cực, lãng phí tài nguyên khoáng sản. Ưu tiên cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường cho công trình kết cấu hạ tầng, nhất là phục vụ các công trình sử dụng ngân sách nhà nước, công trình trọng điểm quốc gia.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

Rà soát, đánh giá, bổ sung Phương án thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của Luật Quy hoạch để tích hợp vào Quy hoạch chung của tỉnh. Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong công tác lập bản đồ địa chất khoáng sản tỷ lệ 1:50.000 đạt 100% diện tích toàn tỉnh đến năm 2045.

Quản lý tài nguyên khoáng sản minh bạch, hiệu quả; tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát của địa phương, người dân nơi khai thác khoáng sản. Ưu tiên cấp phép dự án khai thác khoáng sản cho tổ chức doanh nghiệp có năng lực, kinh nghiệm, sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại gắn với địa chỉ sử dụng khoáng sản; cải tạo, mở rộng nâng cấp các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản,

thu hồi tối đa khoáng sản chính, các khoáng sản đi kèm, bảo vệ môi trường sinh thái theo mô hình kinh tế tuần hoàn.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, xem xét trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra sai phạm trong quản lý, sử dụng khoáng sản và các hoạt động liên quan đến địa chất, khoáng sản, công nghiệp khai khoáng. Thu hồi giấy phép khai thác, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản, nhất là lợi dụng để đầu cơ, tích trữ, nâng giá, thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước và nhân dân.

Đẩy mạnh cải cách hành chính trong công tác cấp phép hoạt động khoáng sản; đồng thời tăng cường công tác hậu kiểm việc thực hiện giấy phép khai thác khoáng sản, thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có sai phạm theo quy định của pháp luật.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm các cơ quan quản lý trong công tác địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, các ngành trong việc phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thực hiện công tác địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng gắn với đổi mới phương thức hoạt động hiệu quả. Kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan quản lý nhà nước, tăng cường nhân lực, đầu tư thiết bị để nâng cao năng lực quản lý nhà nước về khoáng sản ở các cấp. Quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể về công tác địa chất, khoáng sản của cơ quan quản lý các cấp, nhất là xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác địa chất, khoáng sản; bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước, quản lý doanh nghiệp về khoáng sản cho cán bộ làm công tác quản lý khoáng sản ở địa phương và doanh nghiệp; có chính sách thu hút, ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác địa chất, khoáng sản nhất là cấp huyện và cấp xã.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện phối hợp quản lý, kê khai, nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

5. Huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

Ưu tiên bố trí ngân sách Nhà nước kết hợp huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác địa chất, khoáng sản và công nghiệp khoáng sản; điều tra, khảo sát các mỏ khoáng sản thiết yếu để tổ chức quản lý, cấp phép các dự án khai thác khoáng sản theo đúng quy định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Đầu tư, đổi mới đồng bộ công nghệ, thiết bị tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường cho công tác điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản và hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản.

Sắp xếp lại các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản có quy mô nhỏ, nhất là các cơ sở khai thác, chế biến đá làm vật liệu xây dựng. Nâng cấp, hiện đại hóa công nghệ, thiết bị; dừng sản xuất đối với các cơ sở sản xuất nhỏ, công nghệ lạc hậu, chưa đảm bảo an toàn và gây ô nhiễm môi trường.

6. Hợp tác đầu tư trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng

Đẩy mạnh hợp tác, học tập kinh nghiệm trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng với các cơ quan, đơn vị và các tỉnh lân cận. Ưu tiên các hoạt động hợp tác trong nghiên cứu khoa học ứng dụng phục vụ công tác thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản và chia sẻ thông tin, dữ liệu địa chất, khoáng sản trên phạm vi tỉnh quản lý; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị của Trung ương cập nhật cơ sở dữ liệu về địa chất, khoáng sản của tỉnh và chia sẻ kinh nghiệm về công tác địa chất, khoáng sản; thông qua đó, triển khai, ứng dụng phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

Nghiên cứu, xây dựng các chính sách nhằm khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất, chế biến sâu, nâng cao giá trị sản phẩm từ khai khoáng đủ mạnh, đủ sức cạnh tranh trên thị trường nội địa và xuất khẩu ra nước ngoài nhằm tăng nguồn thu cho ngân sách tỉnh.

Nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích phát triển nhà máy chế biến vật liệu xây dựng từ nguyên liệu phế phẩm tại các mỏ khoáng sản.

IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch này tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện ở cấp mình, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế địa phương, đơn vị.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo việc rà soát cơ chế, chính sách và ban hành các văn bản cụ thể hóa các quy định của pháp luật có liên quan và tổ chức giám sát việc thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch này bằng hình thức phù hợp.

4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch này; chú trọng kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản từ tỉnh đến cơ sở; nghiên cứu đề xuất hoàn thiện các văn bản, quy định, cơ chế chính sách có liên quan. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- CPVP, CVK9,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



HUYỆN ỦY TUY PHƯỚC

*

Số 123-BS/HU

Nơi nhận:

- Các TCCSD trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

SAO LỤC
Tuy Phước, ngày 18 tháng 01 năm 2023

